

*ML, ngày 9 tháng 12 năm 2020*

Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HN&GD, ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T.

Nơi cư trú: Bản K, xã M, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Quàng Văn S.

Nơi cư trú: Bản X, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị T và anh Quàng Văn S.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Giao cháu Quàng Văn K, sinh ngày 19/12/2013 và cháu Quàng Bảo N, sinh ngày 03/7/2015 cho anh Quàng Văn S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Quàng Bảo T sinh ngày 03/7/2015 cho chị Lò Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Lò Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Quảng Bảo N là 1.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu N đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

*Về án phí:* Chị Lò Thị T tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) trong đó: 150.000VNĐ với yêu cầu ly hôn và 150.000VNĐ với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0004045 ngày 30/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã C, huyện ML  
(để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lò Thị Mai Hương**